

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Tên Công ty: TỔNG CÔNG TY MAY 10-CTCP
Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Tổng công ty May 10 - CTCP**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0100101308**
- Vốn điều lệ: **189.000.000.000 (Một trăm tám mươi chín tỷ đồng)**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **189.000.000.000 (Một trăm tám mươi chín tỷ đồng)**
- Địa chỉ: **Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội**
- Số điện thoại: **(024) 3 8276 923**
- Số fax: **(024) 3 8276 925**
- Website: **www.garco10.com.vn**
- Mã cổ phiếu: **M10**
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Năm 1946: Thành lập các xưởng may quân trang ở chiến khu Việt Bắc
 - + Năm 1961: Đổi tên thành Xí nghiệp May 10 trực thuộc Bộ công nghiệp nhẹ.
 - + Năm 1992: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty May 10.
 - + Năm 2005: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty cổ phần May 10.
 - + Ngày 26/3/2010: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh hàng may mặc.
- Địa bàn kinh doanh: Trong nước và quốc tế

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị.

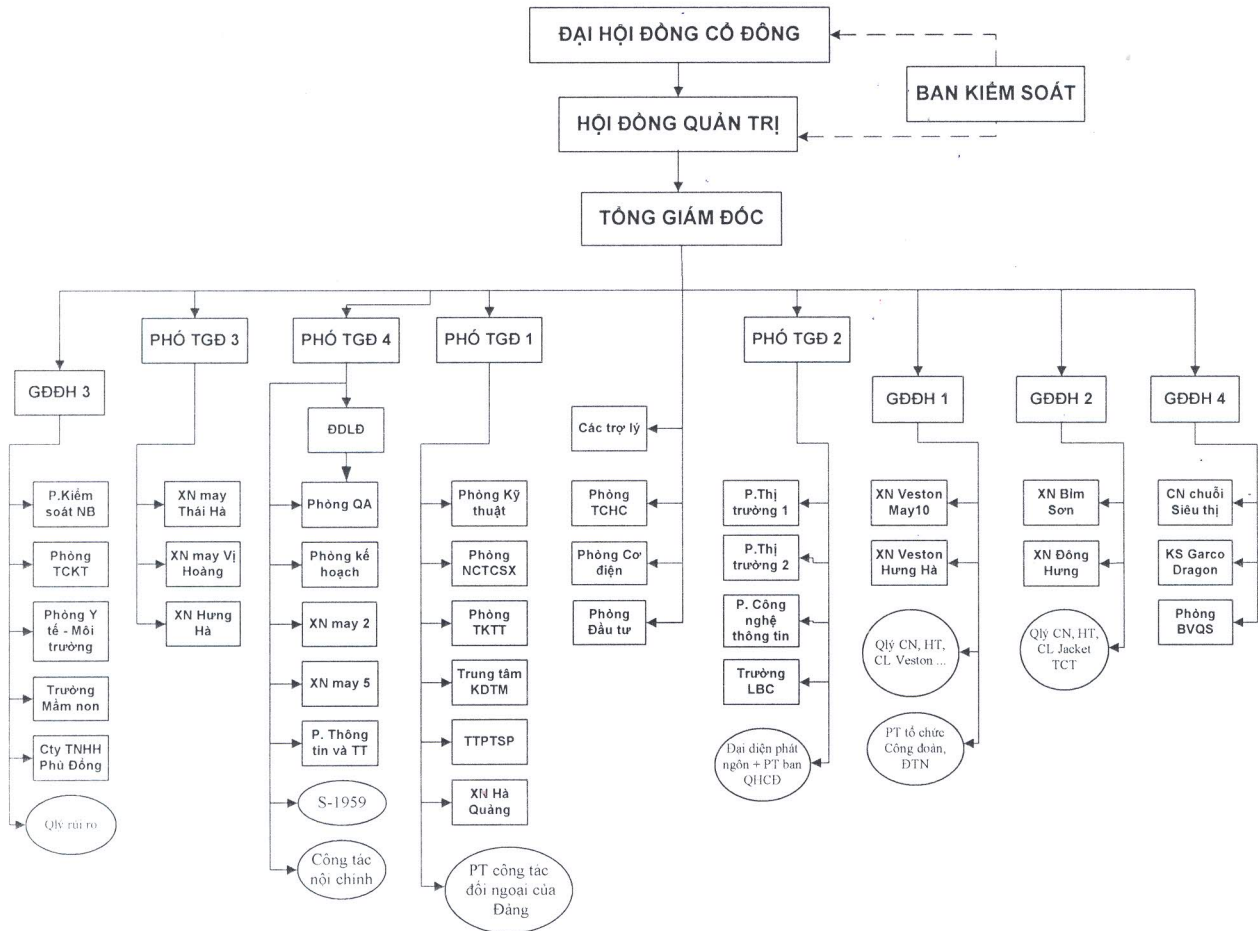
Tổng công ty May 10 được chuyển đổi từ Công ty nhà nước sang Công ty cổ phần, hiện cổ đông Nhà nước (Tập đoàn dệt may Việt Nam) nắm giữ 33,821% vốn điều lệ. Mô hình quản trị của Tổng Công ty như sau: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kiểm soát nội bộ, các phòng nghiệp vụ, các chi nhánh tại các địa phương.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Kể từ ngày thành lập cho đến nay, Tổng công ty May 10 - CTCP đã xây dựng và hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý:







- Các công ty con, công ty liên kết:

DVT: Triệu đồng

STT	Tên công ty	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty trách nhiệm hữu hạn May Phù Đổng Địa chỉ: Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc xuất khẩu	1.097,32	60,97

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Phát triển Tổng công ty May 10 trở thành một đơn vị hàng đầu của ngành Dệt May Việt Nam, trong đó sản xuất và kinh doanh hàng may mặc thời trang là ngành nghề cốt lõi.

+ Quy hoạch phát triển trụ sở chính của May 10 thành khu vực sản xuất công nghệ cao, trung tâm thời trang, trung tâm thương mại, dịch vụ, đào tạo và các dịch vụ phục vụ dân sinh...Tiếp

tục phát triển May 10 trở thành thương hiệu có uy tín lớn trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Phát triển nguồn nhân lực May 10 mạnh cả về năng lực, trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần; xây dựng môi trường ngày càng xanh-sạch-đẹp; đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng và xã hội.

+ Tập trung nguồn lực và tuyển dụng bổ sung nhân sự cho trung tâm phát triển sản phẩm, tham gia tích cực chuỗi cung ứng của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, tạo bước đột phá về doanh thu, thị trường và từng bước chủ động trong việc thâm nhập thị trường thế giới.

+ Quy hoạch tổng thể Tổng công ty tới năm 2020, tầm nhìn tới năm 2030.

+ Công tác đầu tư xây dựng: Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, có tính khả thi cao nâng cao hiệu suất của hoạt động đầu tư. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, phù hợp với việc áp dụng công nghệ Lean.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Tổng công ty:

+ Tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, cạnh tranh chất lượng lao động bình đẳng. Luôn quan tâm chăm lo đời sống của người lao động, hoàn thành tốt các chỉ tiêu nộp ngân sách và tăng trưởng hàng năm.

+ Lấy công tác từ thiện xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro biến động kinh tế:

+ Kinh tế thế giới phục hồi chậm, đặc biệt là các thị trường tiêu thụ hàng dệt may lớn như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản làm cho sức mua về hàng dệt may giảm.

+ Nền kinh tế biến động sẽ làm thay đổi sức tiêu dùng của người dân. Do vậy các chính sách về kinh tế của Nhà nước như chính sách thuế, lao động, tiền lương tối thiểu, tăng chi phí bảo hiểm xã hội, chính sách về tỷ giá, lãi suất... sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động SXKD của Tổng công ty. Trong khi đó các nước đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Việt Nam như Myanmar, Bangladesh, Campuchia lại có nhiều lợi thế về thuế suất hàng dệt may vào các thị trường lớn và được hỗ trợ của Chính phủ về chính sách xuất khẩu dẫn đến xu thế dịch chuyển đơn hàng dệt may về các nước này.

- Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu: Trên 50% nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của Tổng công ty được nhập từ nước ngoài. Do vậy biến động về giá nguyên vật liệu trên thế giới sẽ tác động rất lớn đến hoạt động sản xuất của Tổng công ty.

- Rủi ro về nguồn nhân công và năng suất lao động: Là ngành sử dụng nhiều lao động nên xu thế dịch chuyển lao động giữa các ngành kinh tế hiện nay là trở ngại lớn đối với ngành Dệt May. Ngoài ra sự đầu tư mạnh mẽ của các doanh nghiệp may mặc có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tạo nên sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về nhân công và năng suất lao động giữa các doanh nghiệp may mặc. Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 mở ra nhiều cơ hội nhưng cũng đầy thách thức đối với ngành dệt may Việt Nam - ngành sử dụng nhiều lao động ở mức độ đào tạo đơn giản. Các doanh nghiệp dệt may nói chung và Tổng công ty May 10 nói riêng cần liên tục cập nhật trong quá trình đầu tư mới để có thể tiếp cận với công nghệ hiện đại, chuẩn bị cả nguồn lực về vốn, thị trường để ứng dụng từng phần cách mạng công nghệ 4.0 trong quá trình đầu tư, sản xuất mới.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2017 (theo báo cáo tài chính hợp nhất):

T T	Nội dung	ĐVT	TH 2016	KH 2017	TH 2017	So sánh	
						TH 2017/TH 2016	TH/KH 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.943,88	3.000,00	3.046,26	103,48	101,54
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	61,55	62,50	62,51	101,57	100,02
3	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/người /tháng	7,08	7,30	7,36	103,95	100,82
4	Lao động	Người	7.964	8.200	7.396	92,87	90,20

(Tổng doanh thu bao gồm: Doanh thu thuần, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác)

- Tổng doanh thu đạt 3.046,26 tỷ đồng, tăng 1,54% so với kế hoạch và tăng 3,48% so với năm 2016.

- Lợi nhuận đạt 62,51 tỷ đồng, tăng 0,02% so với kế hoạch và tăng 1,57% so với năm 2016.

- Thu nhập bình quân: 7,36 triệu đồng/người/tháng, tăng 0,82% so với kế hoạch và 3,95% so với năm 2016.

- Lao động bình quân: 7.396 người, giảm 9,8% so với kế hoạch và giảm 7,13% so với năm 2016.

b. Công tác kinh doanh:

- Đối với thị trường xuất khẩu: Tổng công ty đã nỗ lực tìm kiếm và đáp ứng đủ việc làm, duy trì ổn định sản xuất cho tất cả các đơn vị của Tổng công ty trong năm 2017. Tiếp tục củng cố, giữ vững và phát triển các thị trường chính như Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản. Giảm dần tỷ trọng

hàng gia công, tăng dần tỷ trọng hàng FOB, ODM.

- Đối với thị trường trong nước: Năm 2017, Tổng công ty đã tập trung cải tiến hoạt động kinh doanh trong nước :

- + Mở rộng kênh bán hàng trực tuyến qua website adayroi.com, website và fanpage May 10. Đặc biệt tháng 05/2017, May 10 chính thức phân phối sản phẩm mang thương hiệu May 10 tới người tiêu dùng Mỹ và quốc tế thông qua kênh bán hàng trực tuyến lớn nhất thế giới amazone.com.
- + Chuẩn hóa hình ảnh quảng cáo và nhận diện thương hiệu May 10 trên toàn hệ thống phân phối sản phẩm.
- + Đầu tư nguồn lực phát triển dòng sản phẩm thời trang nữ, thời trang trẻ em, các dòng sản phẩm mới như áo dài cách tân, áo bà ba, sản phẩm thời trang Eco có nguồn gốc từ tự nhiên và xuất xứ 100% Việt Nam...
- + Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hỗ trợ đại lý bán hàng, tiếp tục xây dựng và quảng bá thương hiệu May 10 với nhiều hình thức.
- + củng cố và mở rộng hoạt động kinh doanh siêu thị M10Mart và dịch vụ khách sạn, nhà hàng.

2. Tổ chức và nhân sự :

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Vũ Đức Giang	1954	Đại học	Chủ tịch HĐQT	4,99
2	Phạm Duy Hạnh	1957	Thạc sỹ	Thành viên HĐQT	0,16
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	1964	Đại học	Tổng giám đốc	5,73
4	Nguyễn Thiên Lý	1964	Đại học	Phó TGD	3,65
5	Thân Đức Việt	1974	Thạc sỹ	Phó TGD	2,06
6	Bạch Thăng Long	1967	Đại học	Phó TGD	1,11
7	Trần Trọng Kim	1959	Đại học	Phó TGD	0,94
8	Nguyễn Ánh Dương	1973	Đại học	Giám đốc điều hành	0,56
9	Nguyễn Thị Bích Thủy	1971	Đại học	Giám đốc điều hành	0,39
10	Phạm Bích Hồng	1971	Đại học	Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng	2,88
11	Hoàng Thế Nhu	1971	Đại học	Giám đốc điều hành	0,47

- Những thay đổi trong Ban Giám đốc:

+ Bổ nhiệm Ông Trần Trọng Kim

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc



Thời hạn: 03 năm kể từ ngày 01/11/2017

+ Bổ nhiệm Ông Bạch Thăng Long Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Thời hạn: 03 năm kể từ ngày 01/11/2017

+ Bổ nhiệm Bà Phạm Bích Hồng Chức vụ: Giám đốc điều hành kiêm Kế toán trưởng

Thời hạn: 03 năm kể từ ngày 01/11/2017

+ Bổ nhiệm Ông Hoàng Thế Nhu Chức vụ: Giám đốc điều hành.

Thời hạn: 03 năm kể từ ngày 01/11/2017

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Hiện Tổng công ty đang sử dụng 7.396 lao động trên 7 tỉnh thành cả nước. Tổng công ty luôn đặt mục tiêu hàng đầu là quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn, chất lượng cao, năng động và hiệu quả.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Tình hình thực hiện đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư: 281,14 tỷ đồng
- Giá trị thực hiện trong năm: 178,23 tỷ đồng (Đạt 63,39 % KH), trong đó:
 - + Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị : 144,93 tỷ đồng
 - + Xây dựng cơ bản : 32,68 tỷ đồng
 - + Đầu tư khác : 0,62 tỷ đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết:

* Công ty TNHH May Phù Đổng:

- + Mối quan hệ: Công ty con
- + Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh xuất khẩu hàng may mặc.
- + Vốn điều lệ: 1.799.681.391 đồng
- + Doanh thu năm 2017: 23.245.237.020 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 1.402.626.540 đồng

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính (Theo số liệu báo cáo hợp nhất):

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% 2017/ 2016
Tổng giá trị tài sản	1.274.408.112.804	1.364.529.178.571	107,07
Tổng doanh thu	2.943.879.053.062	3.046.262.445.861	103,48
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	59.918.229.907	62.499.589.040	104,31

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% 2017/ 2016
Lợi nhuận khác	1.628.238.282	11.017.333	0,68
Lợi nhuận trước thuế	61.546.468.189	62.510.606.373	101,57
Lợi nhuận sau thuế	51.948.057.067	52.490.159.552	101,04
Tỷ lệ trả cổ tức	15	18	

(Tổng doanh thu gồm: Doanh thu thuần, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,08	1,25	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
TSLĐ - Hàng tồn kho	0,71	0,68	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,82	0,73	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,62	2,70	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán	8,16	6,84	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,29	2,22	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,78	1,73	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	22,91	14,22	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,08	3,85	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,05	2,06	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 18.900.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 189.000.000.000 đồng (Một trăm tám mươi chín tỷ đồng)

ky 

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông là tổ chức: 01 – Là Tập đoàn Dệt May Việt Nam giữ 6.392.124 cổ phần, chiếm 33,821%
- Số cổ đông là cá nhân: 1.087 cổ đông, giữ 12.507.876 cổ phần, chiếm 66,179%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Hoàn thành thủ tục tăng vốn điều lệ của năm 2016 chuyển sang năm 2017 tăng vốn điều lệ thêm 80 tỷ đồng (phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)
- Cơ quan điều hành đã thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (Esop 2017) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông để tăng vốn điều lệ thêm 9 tỷ đồng.
- Vốn điều lệ trong năm 2017 đã tăng 89 tỷ đồng lên 189 tỷ đồng gồm:
 - + Tăng từ phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2016: 80 tỷ đồng
 - + Tăng từ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Tổng công ty (ESOP 2017): 9 tỷ đồng

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.
 - + Lượng nguyên liệu sử dụng trong năm 2017 là 64 triệu mét vải và mex các loại, tương đương gần 8,1 triệu tấn.
 - + Lượng phụ liệu sử dụng trong năm 2017 là gần 2 triệu tấn gồm nhiều chủng loại: Cúc, khóa kéo, khoanh cổ, túi PE, hộp carton...

b) Báo cáo tỉ lệ phân trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Trong năm 2017, Tổng công ty đã tiêu thụ trên 12 triệu kwh điện với tổng chi phí hơn 23 tỷ đồng.
- Năng lượng tiêu thụ gián tiếp: Lượng tiêu thụ than đá năm 2017 đạt trên 5 triệu kg với tổng chi phí là 19,8 tỷ đồng. Tổng công ty cũng sử dụng hơn 30.000 lít dầu DO với chi phí trên 443 triệu đồng.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.
 - Lắp đặt biển tần cho hệ thống quạt hút và quạt thổi của lò hơi đã có các hiệu quả: Tiết kiệm điện, tiết kiệm nhân công, tiết kiệm than và giảm khói thải lò hơi. Riêng về tiết kiệm than được

tính như sau:

Lượng than tiêu thụ năm 2016 khi chưa sử dụng tủ điều khiển tự động là: 1.516.962 kg.

Năm 2017 sử dụng tủ điều khiển tự động lượng than tiêu thụ là: 1.388.230 kg

Giá trị làm lợi là: $(1.516.962^{kg} - 1.388.230^{kg}) \times 4.435^{đ/kg} = 570.926.420 \text{ đồng}$

- Xí nghiệp may Đông Hưng có quy mô sản xuất vừa, trong khi hệ đường ống hơi phân theo cụm nên hệ thống đường ống dẫn hơi khá dài. Khi sử dụng hệ thống 1 nồi hơi dầu làm trung tâm thì việc cung cấp hơi cho tổ là và chuyển may mất rất nhiều hao phí nhiệt hơi trong quá trình cung cấp. Khi xí nghiệp chuyển sang làm nồi hơi điện được lắp đặt phân theo cụm sản xuất từ nên hệ thống dẫn hơi sẽ giảm, giảm hao phí trong quá trình sản xuất. Chi phí cho các tháng nhận thấy 1 tháng sử dụng nồi điện sẽ tiết kiệm 10 triệu đồng so với việc sử dụng nồi hơi dầu.

Giá trị làm lợi 5 tháng sử dụng nồi hơi dầu là: $5^{tháng} \times 10.000.000^{đ/tháng} = 50.000.000 \text{ đồng}$

- Tham mưu Ban giám đốc cải tạo hệ thống điện khu Veston, thay đèn huỳnh quang cũ bằng đèn LED với số lượng ít hơn, độ sáng cao hơn an toàn hơn. Tổng công suất chiếu sáng giảm 170.976 KWh/năm tương đương tiết kiệm số tiền là **341.952.000 đồng/năm**. **Tổng dòng điện tiêu thụ giảm gần 200 Ampe làm tăng khả năng dự phòng, tăng độ an toàn và giảm tổn hao trên đường dây.**

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Tổng công ty sử dụng nguồn nước do Công ty kinh doanh nước sạch cung cấp. Trong năm 2017, Tổng công ty đã tiêu thụ 105.000 m³ nước với tổng chi phí gần 1,4 tỷ đồng.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

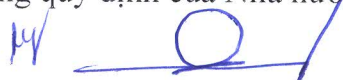
a) **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

- Số lượng lao động: 7.396 lao động.

- Thu nhập bình quân 7.360.000 đồng/người/tháng

b) **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**

- Các chính sách đối với người lao động không những được Tổng công ty thực hiện đầy đủ mà trong một số nội dung còn thực hiện cao hơn những quy định của Nhà nước.



- Thường xuyên quan tâm đến đời sống và thu nhập của người lao động bằng cách khai thác, tạo đủ công ăn việc làm cho gần 8.000 lao động với mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước.

- 100% CBCNV đã ký hợp đồng lao động được cấp sổ Bảo hiểm xã hội và thẻ Bảo hiểm y tế; Nghiêm túc thực hiện các chế độ chính sách BHXH, trích nộp đúng, đủ, đảm bảo thanh toán kịp thời các chế độ đối với người lao động, tổng số tiền đã nộp trong năm 2017 là 95,95 tỷ đồng. May 10 cũng là đơn vị đầu tiên trên cả nước phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội quận Long Biên tổ chức bàn giao sổ BHXH cho người lao động quản lý. Đến hết năm 2017, đã có trên 2.100 sổ BHXH được bàn giao tận tay cho NLĐ tại May 10 Hà Nội và tiếp tục triển khai tới các xí nghiệp tại 7 tỉnh thành trong cả nước. Ngoài ra Tổng công ty mua bảo hiểm thân thể 24/24 giờ cho 100% CBCNV.

- Hàng năm, phòng Khám đa khoa của Tổng công ty kết hợp với các bệnh viện Trung ương tổ chức xét nghiệm, khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm cho toàn thể CBCNV. Qua đó phát hiện và có biện pháp điều trị kịp thời đối với những trường hợp mắc bệnh nghề nghiệp, mãn tính, từng bước nâng cao sức khỏe cho người lao động. Ngoài ra, Tổng công ty còn mời bác sỹ về tư vấn cho người lao động theo các chuyên đề “Chế độ dinh dưỡng – kiểm soát các bệnh đường hô hấp”, chuyên đề về các bệnh của phụ nữ, chuyên đề về các dấu hiệu nhận biết của bệnh tiểu đường và biện pháp phòng chống; phối hợp với các bác sỹ của bệnh viện chuyên khoa về ngành U bướu tổ chức kiểm tra, tầm soát ung thư vú với chủ đề: “Tầm soát ngay khi sang tuổi 40” cho gần 300 lao động nữ từ 40 tuổi trở lên nhằm góp phần bảo vệ sức khỏe cho người lao động. Hàng năm tổ chức cho CBCNV đi nghỉ mát, nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe.

- Tổng công ty luôn quan tâm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Các xưởng sản xuất, nhà ăn đều được trang bị hệ thống điều hòa hoặc làm mát, người lao động được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ. Nhà vệ sinh được cải tạo sạch sẽ. Trong năm 2017, Tổng công ty đã xây dựng thêm khu Ký túc xá May 10 với đầy đủ trang thiết bị tiện nghi với khả năng phục vụ khoảng 200 người đáp ứng nhu cầu về chỗ ở cho CBCNV của Tổng công ty. Đầu tư điểm sinh hoạt văn hóa công nhân với 03 sân cầu lông, 01 sân chơi tổ chức sự kiện ngoài trời, 01 thư viện gồm 400 đầu sách, 01 hội trường đa năng có diện tích 400 m² tại trường Cao đẳng nghề Long Biên... để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Duy trì và phát triển Trường Mầm non May 10 là nơi nuôi dạy các cháu là con của CBCNV, là trường mầm non tư thục duy nhất trên địa bàn nhận trẻ từ 6 tháng tuổi để bố mẹ các cháu yên tâm công tác, nhà trường có hệ thống camera trực tuyến cho tất cả 11 phòng học. Năm 2017, trường mầm non Mây 10 vinh dự là một trong 58 trường của thành phố Hà Nội được Sở giáo dục chứng nhận chất lượng giáo dục và cũng là trường duy nhất của quận Long Biên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1. Bên cạnh việc duy trì trường mầm non để nuôi dạy con CBCNV, hàng năm Tổng công ty đều tổ chức động viên, khen thưởng kịp thời các cháu học sinh giỏi là con của CBCNV trong toàn Tổng công ty nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 1/6, tổ chức

“Đêm hội trăng rằm” cho các cháu là con CBCNV trong toàn Tổng công ty với nhiều hoạt động mới lạ, đặc sắc mang đậm “Văn hóa May 10” như thi thiết kế thời trang và cắt may sản phẩm, làm tranh handmade từ vải và cúc tiết kiệm, góe bán các sản phẩm còn tốt nhưng không còn nhu cầu sử dụng do các con tự quyên góp với giá từ 5.000 đồng - 50.000 đồng nhằm giáo dục các con tinh thần tiết kiệm, tính sẻ chia, thêm yêu lao động và hiểu hơn về nghề nghiệp của bố mẹ.

- Người lao động được quan tâm tặng quà trong các dịp Lễ, Tết, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày sinh nhật, ngày kết hôn... và tham dự nhiều hoạt động nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước như: học và thi gói bánh chưng; mít tinh kỷ niệm ngày thành lập hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam... Đặc biệt, trong năm 2017, Tổng công ty tổ chức may và cấp phát sản phẩm mới áo dài cách tân cho toàn thể CBCNV trong Tổng công ty nhằm giữ gìn nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc.

- Tổ chức “Chợ phiên- trao đổi hàng hóa đã qua sử dụng” để người lao động có thể trực tiếp trao đổi các sản phẩm thiết yếu còn giá trị sử dụng hoặc chưa qua sử dụng được bán với giá rất hợp lý, phù hợp với nhu cầu và thu nhập của người lao động với tinh thần tiết kiệm, sẻ chia.

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

Xác định tầm quan trọng về chất lượng công việc là mục tiêu lâu dài và đúng đắn, chính vì vậy ban lãnh đạo TCTy luôn quan tâm đến công tác đào tạo. Hàng năm tổ chức nghiêm túc các lớp đào tạo định kỳ về ATVSLĐ cho 100% CBCNV theo đúng quy định của pháp luật với trung bình 8h đào tạo/người/năm. Trong năm 2017 liên tục tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ nghiệp vụ như: Đào tạo 03 khóa nâng cao kỹ năng nghiệp vụ bán hàng cho 222 lượt CBCNV của Khối kinh doanh dịch vụ, đào tạo nghiệp vụ hàn cơ bản và nâng cao cho 29 lượt nhân viên cơ điện, tổ chức khóa học đào tạo nghiệp vụ thương phẩm cho 67 học viên, đào tạo kiến thức SA8000 phiên bản mới cho hơn 100 cán bộ quản lý và nhân viên chuyên trách của tất cả các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, duy trì đào tạo tiếng Anh cho hơn 700 lao động, tổ chức lớp đào tạo CBQL cho 103 CBQL từ cấp phó trở lên

Ngoài ra, Tổng công ty chú trọng đào tạo định kỳ về ATVSLĐ, PCCN, sơ cấp cứu ban đầu theo quy định của pháp luật cho 13.098 lượt người, phối hợp với trường cao đẳng nghề Licogi đào tạo sơ cấp nghề cho 102 CBCNV của tất cả các đơn vị làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. Thường xuyên tổ chức thi tay nghề công nhân tại một số công đoạn chủ chốt của các đơn vị như một hình thức đào tạo. Bước đầu đánh giá sau thi tay nghề năng suất, hiệu suất của cả chuyên có tăng so với hàng ngày, việc đánh giá kết quả năng lực của cá nhân tương đối chính xác và thực tế.

- Phối hợp với trường Cao đẳng nghề Long Biên để đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội. Với mô hình là một trường trực thuộc doanh nghiệp, gắn đào tạo với thực tế sản xuất kinh doanh, Nhà trường đã luôn đổi mới chương trình đào tạo, vươn dài sự

14

thực hành xuống tới từng doanh nghiệp tạo khả năng rèn luyện kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên, nâng cao tính sáng tạo tự chủ trong công việc. Điều đó giúp sinh viên được học, thực tập trên các phương tiện, trang thiết bị và qui trình công nghệ tiên tiến hiện đại. Vì vậy mà chất lượng đào tạo của Nhà trường luôn được nâng cao, gây uy tín trong khu vực.

Năm học 2017 – 2018, Nhà trường đón gần 300 tân sinh viên theo học hệ cao đẳng với các chuyên ngành: May Thời trang, Thiết kế thời trang, Sửa chữa thiết bị may, Kế toán doanh nghiệp, Quản trị khách sạn, Kỹ thuật sửa chữa & lắp ráp máy tính. Hàng năm Nhà trường luôn mở những khóa học ngắn hạn, bồi dưỡng nâng cao tay nghề và duy trì đào tạo tiếng Anh cho hơn 700 học viên là những CBCNV Tổng công ty May 10. Trong dịp khai giảng năm học 2017 – 2018, trường đã được Tổng Công ty May 10 đầu tư đổi mới toàn diện cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện mục tiêu *“Sinh viên ra trường làm được việc ngay, không phải đào tạo lại”*. Ngoài hệ thống phòng học đủ tiêu chuẩn châu Âu như 02 phòng học chuyên ngành Thiết kế thời trang, 03 xưởng thực hành nghề May với 200 thiết bị, 01 khách sạn mini với qui mô 14 phòng, 01 phòng thực hành nghề sửa chữa thiết bị may, còn có hệ thống các phòng học chuyên môn, thư viện điện tử, Ký túc xá của trường đảm bảo hơn 500 chỗ ở cho sinh viên và 02 phòng thực hành tin học với hơn 80 máy vi tính kết nối mạng để phục vụ công tác giảng dạy, học tập và quản lý đào tạo trong Nhà trường.

Với mong muốn 100% sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với năng lực và khả năng chuyên môn, nhà trường đã luôn bám sát phương châm *“đào tạo gắn liền với nhu cầu xã hội”* hướng sinh viên biến quá trình học tập trở thành quá trình tự đào tạo để đạt được giá trị đích thực của triết lý giáo dục là *“thực học, thực hành, thực doanh, thực nghiệp”*. Mục tiêu của trường là nơi sẵn sàng cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cho xã hội, phấn đấu trở thành *trường đào tạo nghề có uy tín hàng đầu tại Việt Nam*.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm, Tổng công ty đã tặng quà, ủng hộ các hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn quận Long Biên, hỗ trợ kinh phí xây dựng trường mầm non, tài trợ xây cầu Dân trí thứ 13 tại xã Hữu Khuông, huyện Tương Dương, Nghệ An - cây cầu thứ 3 mà Tổng công ty May 10 đồng tài trợ cùng báo Dân trí góp phần tạo điều kiện đi lại thuận tiện cho con em đồng bào dân tộc đến trường cũng như việc đi lại của người dân. Thăm hỏi động viên và tặng quà đồng bào bị ảnh hưởng của bão, lũ lụt tại các tỉnh Bình Định, Yên Bái, Quảng Bình; tổ chức đoàn các bác sĩ trung tâm y tế May 10 kết hợp bệnh viện Đức Giang, bệnh viện Bạch Mai khám chữa bệnh và cấp phát thuốc miễn phí, khám mắt và tặng kính cho bà con xã Bạch Ngọc, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; ủng hộ, tặng quà cho CBCNV có hoàn cảnh khó khăn và các hộ nghèo khu tập thể May 10, nạn nhân nhiễm chất độc da cam, hội người mù quận Long Biên và huyện Gia Lâm, phụng dưỡng mẹ VNAH... với tổng số tiền trên 1,8 tỷ đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc: Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2017, tình hình thị trường của ngành dệt may gặp nhiều khó khăn, nhưng bằng sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, với những bước đột phá trong sản xuất kinh doanh đã giúp Tổng công ty tiếp tục khẳng định được vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017 đều vượt mức kế hoạch đề ra và tăng so với năm trước, cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 3.046,26 tỷ đồng, tăng 1,54% so với kế hoạch và tăng 3,48% so với năm 2016.
- Lợi nhuận đạt 62,51 tỷ đồng, tăng 0,02% so với kế hoạch và tăng 1,57% so với năm 2016.
- Thu nhập bình quân: 7,36 triệu đồng/người/tháng, tăng 0,82% so với kế hoạch và 3,95% so với năm 2016.
- Lao động bình quân: 7.396 người, giảm 9,8% so với kế hoạch và giảm 7,13% so với năm 2016.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

- Tài sản năm 2017 tăng 7,07% so với năm 2016, trong đó tiền và các khoản tương đương tiền giảm 33,93% (Do năm 2016, Tổng công ty phát hành tăng vốn cổ phần vào tháng 12/2016 đến 3/1/2017 UBCK có quyết định chấp thuận nên vốn các cổ đông góp 120 tỷ đồng mới được chuyển sang tăng vốn điều lệ 80 tỷ đồng, thặng dư vốn cổ phần tăng 40 tỷ đồng); các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 100%, các khoản phải thu ngắn hạn tăng 21,01%, hàng tồn kho tăng 49,69%, tài sản ngắn hạn khác giảm 61,66%, tài sản cố định giảm 0,44%, các khoản phải thu dài hạn giảm 29,81%, tài sản dài hạn khác giảm 16,29%.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Các khoản nợ phải trả đều được kiểm soát thanh toán theo đúng thỏa thuận với nhà cung cấp.
- Hệ số thanh toán nhanh năm 2017 là 0,68 giảm 3,64% nhưng khả năng thanh toán hiện hành năm 2017 là 1,25 tăng 15,41% so với năm 2016.
- Nợ phải trả năm 2017 giảm 4,98% so với năm 2016, trong đó nợ ngắn hạn giảm 3,41%, nợ dài hạn giảm 11,07%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Với mục đích tối ưu hóa trong quản lý, Tổng công ty đã triển khai dự án phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP và website thương mại điện tử, bán hàng online nhằm tối ưu hóa công tác quản lý. Cùng với đó, Ngày 10 tập trung phát triển trang Website thương mại điện tử, phần mềm bán hàng online và ngày 19/5/2017 Ngày 10 chính thức xuất khẩu sản phẩm thương hiệu Ngày 10 bằng việc tham gia bán hàng trên AMAZON.COM.



4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Một số chỉ tiêu dự kiến năm 2018:

Doanh thu (không VAT):	3.106 tỷ đồng
Lợi nhuận:	64 tỷ đồng
Lao động bình quân:	7.650 người
Thu nhập bình quân:	7.660.000 đồng/người/tháng
Cổ tức (%):	10%

- Những giải pháp chủ yếu:

Giải pháp về tổ chức và quản lý:

- Tiếp tục xem xét sắp xếp lại, đánh giá đội ngũ quản lý, tập trung công tác đào tạo đội ngũ quản lý.
- Học tập và áp dụng có chọn lọc mô hình tổ chức tiên tiến của các đơn vị bạn để điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức của các phòng nghiệp vụ phù hợp với tình hình mới. Thực hiện xây dựng kế hoạch công việc, rà soát và cải tiến quy trình nghiệp vụ các phòng để tăng hiệu quả công việc.
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ để kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị.
- Chỉ đạo tổ chức sản xuất hợp lý, nghiên cứu, cải tiến, thay đổi tư duy và cách làm việc, quan tâm đến yếu tố con người nhằm mục tiêu nâng cao năng suất lao động, chất lượng, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, thực hiện nghiêm túc mục tiêu quản lý vốn (LEAN) tại tất cả các đơn vị trong toàn Tổng công ty.
- Quyết liệt thực hiện các biện pháp giảm chi phí, tiết kiệm.

Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực:

- Đặc biệt quan tâm tới tinh thần và vật chất của người lao động. Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc cho người lao động.
- Dành nguồn lực thích đáng cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong nước và quốc tế để đáp ứng các yêu cầu phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.
- Cải tiến công tác tuyển dụng lao động, nâng cao chất lượng tuyển dụng đầu vào, nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.

Giải pháp về thị trường:

* Thị trường xuất khẩu:

- Triển khai các giải pháp củng cố các thị trường truyền thống Mỹ, EU, Nhật Bản; chủ động tiếp cận và phát triển các thị trường mới tại Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc. Tận dụng những lợi thế của các hiệp định thương mại khi có hiệu lực để xuất khẩu sang các nước thuộc liên minh thuế quan Á – Âu (Nga, Belarus, Kazakhstan...) và các nước

tham gia hiệp định CPTPP (Úc, Brunei, Cannada, Chile, Nhật, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore...)

- Chú trọng phát triển các chủng loại sản phẩm có sự khác biệt cao nhằm giảm tính cạnh tranh về sản phẩm đối với các đơn vị cùng ngành.
- Ưu tiên sử dụng nguồn nguyên phụ liệu sản xuất trong nước, tích cực tham gia chuỗi cung ứng của Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhằm tận dụng những ưu đãi thuế quan nhập khẩu vào các nước EU, Nhật Bản, Úc, Canada, New Zealand...

*** Thị trường nội địa:**

- Đẩy mạnh việc hợp tác với các website bán hàng online uy tín như adayroi.com và amazon.com để quảng bá thương hiệu M10 rộng rãi tại thị trường nội địa và quốc tế. Tập trung phát triển kênh bán hàng online qua trang thương mại điện tử của May 10 và fanpage bán hàng.
- Tập trung phát triển kinh doanh nội địa.
- Đầu tư nguồn lực tối ưu vào việc quy hoạch và phát triển đa dạng kênh phân phối, đặc biệt chú trọng việc mở rộng mạng lưới bán hàng qua chuỗi hệ thống cửa hàng, kênh đại lý.
- Đầu tư nguồn lực cho công tác thiết kế, đẩy mạnh hoạt động quảng bá để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, nhưng ưu tiên cho thị trường trong nước cả về nguồn lực và tài chính. Đặc biệt tập trung cho dòng sản phẩm mới mang nhãn hiệu Grusz và các dòng sản phẩm mang thương hiệu May 10 theo hướng chuyên biệt như áo dài cách tân, pháp phục, các sản phẩm thời trang trẻ em, thời trang nữ...
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức của hệ thống siêu thị để nâng cao hiệu quả. Mở rộng kinh doanh khách sạn, nhà hàng hướng tới tiêu chuẩn khách sạn 3 sao.

Giải pháp về công tác đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

- Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư để tập trung cho dự án, tranh thủ tìm kiếm nguồn vốn vay, kết hợp sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ, nguồn vốn vay ngân hàng hiệu quả.
- Tổ chức đánh giá hiệu quả của các dự án đầu tư.
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, trang bị máy móc thiết bị công nghệ cao để tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư mở rộng sản xuất về các địa phương để đảm bảo nguồn lao động ổn định.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty*

a. **Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải).**

- Tổng công ty luôn quan tâm đến công tác tiết kiệm nhiên liệu, thực hiện kiểm toán năng lượng và đo kiểm môi trường phù hợp với quy định của pháp luật.

M 

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Tổng công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Một số chế độ tốt hơn luật.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Nhiều năm qua, Tổng công ty xác định các dự án trách nhiệm cộng đồng là hoạt động không thể thiếu trên con đường phát triển kinh doanh của mình. Trong đó, các dự án hướng đến cộng đồng chung, mà gần nhất là địa phương nơi Tổng công ty hoạt động được ưu tiên, chú trọng. Các hoạt động thiện nguyện do Tổng công ty phát động được toàn thể CBCNV hưởng ứng nhằm chia sẻ khó khăn với những mảnh đời bất hạnh, giúp đỡ các nhu cầu thiết yếu của cộng đồng như xây cầu để trẻ em có thể vượt sông đến trường, tổ chức khám chữa bệnh cho nhân dân vùng cao, thăm hỏi tặng quà nhân dân tại các tỉnh bị ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt...

Với đặc thù của ngành may là doanh nghiệp có nhiều lao động, Tổng công ty luôn gìn giữ và phát triển thêm mô hình Trường Mầm non, phòng Khám đa khoa, Siêu thị nhằm giải quyết nhu cầu của người lao động và nhân dân khu vực lân cận. Trường cao đẳng nghề Long Biên trực thuộc Tổng công ty với chương trình đào tạo rút gọn, vừa học vừa làm, ưu tiên tuyển dụng sinh viên sau khi ra trường góp phần đào tạo ra những thế hệ sinh viên đủ tài đức phục vụ đất nước. Năm 2017 cũng là năm Tổng công ty tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất tại các tỉnh nơi May 10 đặt trụ sở chi nhánh như Thái Bình, Thanh Hóa... nhằm góp phần giải quyết tình trạng dư thừa lao động tại các địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong những năm gần đây, nền kinh tế thế giới chưa thoát khỏi suy thoái, nền kinh tế Việt Nam chưa thực sự khởi sắc rõ nét, còn nhiều yếu tố tác động xấu đến hoạt động của các doanh nghiệp. Mặc dù vậy Hội đồng quản trị đã luôn nắm bắt và dự báo chính xác tình hình nên đã có nhiều chủ trương đúng đắn, tận dụng được cơ hội để phát triển. Từng thành viên Hội đồng quản trị đã phát huy cao vai trò trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực lao động sản xuất của toàn thể CBCNV toàn Tổng công ty, nhờ đó kết quả thu được rất đáng khích lệ, các nhiệm vụ khác đều đạt và vượt các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Luôn đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập được cải thiện theo thời gian.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác quản trị, điều hành của Ban Giám đốc: Đã thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn. Phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng công ty. Hoàn thành tốt các định hướng và nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các hoạt động của Ban Giám đốc đã tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ

năm 2017, Điều lệ Tổng công ty, quy định của pháp luật và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển và phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng mang tính bền vững, tình hình tài chính lành mạnh. Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho Người lao động

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Định hướng phát triển Tổng công ty:

Dành nguồn lực thích đáng để phát triển nguồn nhân lực. Xây dựng giải pháp hoàn chỉnh về chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

b. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

Năm 2018 là năm tiếp tục có những diễn biến khó lường về thị trường xuất khẩu và thị trường trong nước. Sự cạnh tranh nguồn lao động gay gắt do làn sóng đầu tư của các doanh nghiệp FDI và sự thay đổi về chế độ chính sách của Nhà nước là thách thức lớn đối với các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động như dệt may. Những điều chỉnh chính sách thương mại của Mỹ, Trung Quốc và các nước khác có ảnh hưởng tới hoạt động xuất khẩu của Việt Nam và một số nước trong khu vực trong đó có ngành dệt may, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ/đột xuất theo Điều lệ để triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phù hợp với Điều lệ Tổng công ty.
- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Tiếp tục đưa ra các mục tiêu, chiến lược và giải pháp cho mọi hoạt động năm 2018 và các năm tiếp theo.
- Chỉ đạo và giám sát cơ quan điều hành, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng công ty, quyết định đầu tư dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán.

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty May 10 - CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

py 

Đơn vị kiểm toán:

Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 46 tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark tower 72-Storey, Plot E6 đường Phạm Hùng, Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Xem trên trang website: www.garcol0.com.vn

XÁC NHẬN CỦA 
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THỊ TRANG HUYỀN